TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 11-3-2024
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Huệ

Ông Trần Văn Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Nhật là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Kil - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 301/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Dương Thị Ph, sinh năm 1982 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Phan Văn M, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/9/2023 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bà Dương Thị Ph trình bày: Năm 1999 bà và ông Phan Văn M thành hôn và chung sống với nhau như vợ chồng, ngày 13/9/2013 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi. Bà và ông Phan Văn M đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2023 đến nay, xét thấy sống chung không còn hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng nên bà yêu cầu ly hôn ông Phan Văn M. Bà và

ông Phan Văn M có ba người con tên là Phan Tú H, sinh ngày 16/4/2000, Phan Huỳnh K, sinh ngày 03/5/2003 và Phan Kỳ Q, sinh ngày 15/7/2006, hiện Phan Tú H và Phan Huỳnh K đã trưởng thành, có đủ khả năng tự lao động sinh sống nên không yêu cầu giải quyết. Nay bà yêu cầu giao con là Phan Kỳ Q cho bà tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Ông Phan Văn M được triệu tập tham gia tố tụng nhiều lần nhưng đều vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Dương Thị Ph ly hôn ông Phan Văn M. Về con chung, giao con tên là Phan Kỳ Q, sinh ngày 15/7/2006 cho bà Dương Thị Ph tiếp tục nuôi dưỡng, ông Phan Văn M không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Dương Thị Ph khởi kiện ông Phan Văn M yêu cầu ly hôn, yêu cầu giải quyết về con chung nên đây là vụ án hôn nhân và gia đình, quan hệ tranh chấp về "xin ly hôn", bị đơn ông Phan Văn M cư trú tại ấp C, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Dương Thị Ph xin vắng mặt và ông Phan Văn M vắng mặt không có lý do, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 277 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân, bà Dương Thị Ph và ông Phan Văn M kết hôn năm 1999 và có đăng ký kết hôn theo quy định nên quan hệ hôn nhân giữa bà Dương Thị Ph và ông Phan Văn M được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Bà Dương Thị Ph xác định vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, không hòa hợp, bất đồng quan điểm, nay bà yêu cầu ly hôn ông Phan Văn M. Ông Phan Văn M không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà Dương Thị Ph. Xét thấy, bà Ph và ông M đã không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 7 năm 2023 đến nay mà không thể hòa giải, hàn gắn, ông Phan Văn M không có ý kiến, không tham gia tố tụng suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Từ đó cho thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Dương Thị Ph và ông Phan Văn

M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận cho bà Dương Thị Ph ly hôn ông Phan Văn M là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, bà Dương Thị Ph và ông Phan Văn M có ba người con chung là Phan Tú H , Phan Huỳnh K và Phan Kỳ Q. Phan Tú H, Phan Huỳnh K đã trưởng thành tự lao động sinh sống, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Bà Dương Thị Ph yêu cầu giao Phan Kỳ Q cho bà tiếp tục nuôi dưỡng, ông Phan Văn M không có ý kiến đối với yêu cầu của bà Ph, đồng thời Phan Kỳ Q hiện do bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng và có nguyện vọng được tiếp tục chung sống với bà Ph. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giao Phan Kỳ Q cho bà Dương Thị Ph tiếp tục nuôi dưỡng là có căn cứ. Bà Dương Thị Ph tự nguyện không yêu cầu ông Phan Văn M cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[5] Bà Dương Thị Ph và ông Phan Văn M không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra xem xét.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: Bà Dương Thị Ph phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bà Dương Thị Ph đã nộp tạm ứng xong nay chuyển thu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Dương Thị Ph ly hôn ông Phan Văn M.

2. Về quyền nuôi con chung: Giao con là Phan Kỳ Q, sinh ngày 15/7/2006 cho bà Dương Thị Ph tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phan Văn M không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phan Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Dương Thị Ph chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0019177 ngày 29 tháng 9 năm 2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, như vậy bà Dương Thị Ph không còn phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- UBND xã P,
huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Thị Vẹn